

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 24-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh An

Bà Đặng Thị Bích Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Phước Th, tên gọi khác: Tú, sinh năm 1997 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, Thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn Th1, sinh năm 1972 và bà Dương Thị Kim V, sinh năm 1972; bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 29/01/2021 bị Công an xã Long Trạch xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 22/QĐ-XPVPHC ngày 29/01/2021 về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Ngày 21/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2021 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Lê Bảo D, sinh năm 1983

2. Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1985

Cùng ĐKTT: Ấp A, xã P, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt-có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị T, sinh năm 2000.

ĐKTT: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Trần Tấn Ng, sinh năm 1991

ĐKTT: Ấp A, xã P, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/01/2021, Lưu Phước Th bị Công an xã Long Trạch, huyện Cần Đức, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa tiền sự. Đến khoảng 11 giờ 50 phút ngày 29/5/2021, Th mượn xe mô tô nhãn hiệu Vario màu đỏ biển kiểm soát 62M1-729.58 của chị Nguyễn Thị T đến đại lý bia, nước ngọt không tên, địa chỉ tại ấp A, xã P, huyện B do vợ chồng anh Lê Bảo D và chị Nguyễn Thị Kim H làm chủ để mua bia, lúc này anh D và chị H đang ở phía sau nhà, lợi dụng sơ hở Th lấy trộm 01 thùng bia Tiger, loại 24 lon của đại lý rồi để lên xe 62M1-729.58 nổ máy chạy đi, chị H phát hiện liền kêu anh D chạy ra chặn đầu xe và giữ Th lại, đồng thời báo Công an xã P. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Điều tra Công an huyện Bến Lức giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐG ngày 23/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức định giá: 01 thùng bia Tiger 24 lon, trị giá 360.000đ.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKSBL ngày 26-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Lưu Phước Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Phước Th hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Lưu Phước Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt không lớn, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn,

do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lưu Phước Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Lưu Phước Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 11/10/2021.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 26/2021/HSST ngày 21/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án với mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với chị Nguyễn Thị T cho Th mượn xe đi mua đồ ăn, việc Th sử dụng xe thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì chị T không biết, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Lê Bảo D và chị Nguyễn Thị Kim H đã nhận lại thùng bia Tiger, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét đến.

Về vật chứng:

- 01 thùng bia Tiger 24 lon đã trả lại cho anh D, chị H là phù hợp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario màu đỏ BKS 62M1-729.58 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T, việc Th sử dụng xe vào việc trộm tài sản, chị T không biết, hiện cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chị T là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 11 giờ 50 phút ngày 29/5/2021, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario màu đỏ BKS 62M1-729.58 đến đại lý bia, nước ngọt không tên địa chỉ tại ấp A, xã P của vợ chồng anh Lê Bảo D và chị Nguyễn Thị Kim H làm chủ, lén lút lấy 01 thùng bia Tiger trị giá 360.000đ. Do Th có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Phước Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt không lớn, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với chị Nguyễn Thị T cho Th mượn xe đi mua đồ ăn, việc Th sử dụng xe thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì chị T không biết, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Lê Bảo D và chị Nguyễn Thị Kim H đã nhận lại thùng bia Tiger bị mất đầy đủ, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét đến.

[6] Về vật chứng:

- 01 thùng bia Tiger 24 lon đã trả lại cho anh D, chị H là phù hợp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario màu đỏ BKS 62M1-729.58 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T, việc Th sử dụng xe vào việc trộm cắp tài sản, chị T không biết, hiện cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chị T là phù hợp không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Lưu Phước Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Phước Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Lưu Phước Th 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt với bản án số 26/2021/HSST ngày 21/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An là 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo Lưu Phước Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11-10-2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lưu Phước Th trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 24-3-2022 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lưu Phước Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hùng Cường